

Số: 07/2021/QĐST- HNGĐ

Sông Mã, ngày 06 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2021/TLST- HNGĐ ngày 19/10/2021, giữa các đương sự sau:

- Nguyên đơn: Chị Vừ Thị L - sinh năm 1987; Trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn M, huyện S, tỉnh Sơn La

- Bị đơn: A Sùng A B - sinh năm 1984; Trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn M, huyện S, tỉnh Sơn La. Hiện đang công tác tại Điện lực huyện S, tỉnh Sơn La

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vừ Thị L và A Sùng A B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: A Sùng A B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Sùng Thu T, sinh ngày 18/4/2005 và Sùng Hải A, sinh ngày 25/01/2013 đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Vừ Thị L cấp dưỡng nuôi con chung là Sùng Hải A cùng anh Sùng A B mỗi tháng 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) đến khi cháu Sùng Hải A đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung bắt đầu từ tháng 12/2021.

Chị Vừ Thị L có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không kê khai, không yêu cầu Tòa giải quyết trong vụ án này.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Vừ Thị L nộp án phí xin ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000722 ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị Vừ Thị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- UBND xã P, Thuận Châu
- Các đương sự;
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Nhung